TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PR** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ- ST
Ngày 21/8/2023
V/v:*"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con "*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả T**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lê Công H**;
2. Ông **Nguyễn Ngọc B**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thùy N**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhất L**– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: Số: 32/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thái S**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Tân Thủy, xã Ia Ga, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Công C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Tân Thủy, xã Ia Ga, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thái S trình bày: Chị và anh Nguyễn Công C tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia Ga, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, ngày 27 tháng 10 năm 2007. Cuộc sống hôn nhân bước đầu đã không có hạnh phúc, do chị Sương có thai trước, nên cuộc sống ngay từ những ngày đầu đã gặp nhiều khó khăn về kinh tế, nên giữa chị Sương và anh Cảnh thường xuyên bất đồng quan điểm sống, anh Cảnh là người ham chơi bài bạc, chơi ma túy đá không lo làm ăn, nợ nần khắp nơi, ngoài ra anh Cảnh còn ghen tuông vô cớ, và có hành vi bạo lực gia đình nhiều lần đối với chị Sương và còn có những lời lẽ xúc phạm chị, hiện tại chị Sương và anh Cảnh đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 đến nay, chị Sương xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn; Về con chung: Chị và anh Nguyễn Công C có 03 (ba) con chung tên là Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 06/02/2008, Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 15/10/2010 và Nguyễn Công Gia Huy, sinh ngày 22/5/2015 chị mong muốn được nuôi cả ba con chung và không yêu cầu anh Cảnh phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng; Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Chị Nguyễn Thị Thái S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn anh Nguyễn Công C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Nguyễn Công C không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thái S, anh Cảnh cũng không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr tham gia phiên tòa – bà Trần Thị Nhất L có ý kiến phát biểu như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của các đương sự, chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ Thành phần Hội đồng xét xử: Các thành viên Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đều có mặt đầy đủ theo đúng thành phần, không có sự thay đổi thành phần của Hội đồng xét xử.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

+ Đối với các đương sự:

Nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn: Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các nội dung được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự về nội quy phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thái S và xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C. Về con, đề nghị Hội đồng xét giao 03 (ba) con chung tên là Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 06/02/2008, Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 15/10/2010 và Nguyễn Công Gia Huy, sinh ngày 22/5/2015 (như nguyện vọng của con) cho chị Nguyễn Thị Thái S tiếp tục, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Công C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở; Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thái S phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thái S khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Công C, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Anh Nguyễn Công C có nơi cư trú tại: Thôn Tân Thuỷ, xã Ia Ga, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Anh Nguyễn Công C vắng mặt tại phiên toà, Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử và tiến hành tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ cho anh Nguyễn Công C lần thứ 1 nhưng anh Cảnh vắng mặt không có lý do. Tòa án có quyết định hoãn phiên Tòa và tiến hành triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Công C lần thứ 2, nhưng anh Cảnh vắng mặt không có lý do nên Toà án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Cảnh là phù hợp với điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia Ga, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, ngày 27 tháng 10 năm 2007 hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, không bị lừa dối, ép buộc, không vi phạm điều kiện kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thái S Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, anh Cảnh không có ý chí phấn đấu để xây dựng hạnh phúc gia đình, anh Cảnh cũng không quan tâm tới vợ con, hiện tại giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C đã sống ly thân, nhận thấy anh Nguyễn Công C không có ý chí để hàn gắn và hòa giải, đồng thời thôn trưởng là ông Phạm Văn Luận xác nhận giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C mâu thuẫn đã trầm trọng, bởi vậy đời sống chung của vợ chồng không được kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Thái S xin ly hôn là có căn cứ, do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thái S là phù hợp.

[3] *Về con chung:* Trong quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C có 03 (ba) con chung tên là Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 06/02/2008, Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 15/10/2010 và Nguyễn Công Gia Huy, sinh ngày 22/5/2015 hiện cả ba con chung đang được chị Sương nuôi dưỡng trực tiếp, cả ba cháu đều khoẻ mạnh và học hành đầy đủ, tại biên bản ghi ý kiến con chưa thành niên ngày 12 tháng 5 năm 2023 (bút lục số 58, 59, 60) cả ba con chung đều có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Nguyễn Thị Thái S, xét nguyện vọng của con chung là hoàn toàn tự nguyện và chính đáng và chị Sương cũng có nguyện vọng tha thiết được nuôi cả ba con chung, vậy nên giao 03 (ba)

con chung tên là Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 06/02/2008, Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 15/10/2010 và Nguyễn Công Gia Huy, sinh ngày 22/5/2015 (như nguyện vọng của con) cho chị Nguyễn Thị Thái S tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng trực tiếp đến tuổi thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật mất năng lực hành vi dân sự không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình là phù hợp.

Anh Nguyễn Công C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của các đương sự hoặc của các cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về việc cấp dưỡng tiền nuôi con, chị Nguyễn Thị Thái S không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thái S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong việc giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 195; Điều 220; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thái S.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thái S và anh Nguyễn Công C.

2.*Về nuôi con:* Giao 03 (ba) con chung tên là Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 06/02/2008, Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 15/10/2010 và Nguyễn Công Gia Huy, sinh ngày 22/5/2015 (như nguyện vọng của con) cho chị Nguyễn Thị Thái S được quyền tiếp tục chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi con chung

thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật mất năng lực hành vi dân sự, không có có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của các đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3.*Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Nguyễn Thị Thái S không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

4.Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thái S không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thái S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004904, ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị Thái S đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

6. *Quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 21/8/2023, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn anh Nguyễn Công C được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Pr;
- Chi cục THADS huyện Chư Pr;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Ia Ga;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Lê Khả T

CÁC VỊ HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TRẦN THỊ ĐỨC **BẾ THỊ HỢI**	**LÊ KHẢ THẾ**